ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 186 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Thực hiện Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Đánh giá thực chất mức độ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ; hiệu quả sử dụng nguồn lực và tác động của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Làm cơ sở phục vụ công tác hoạch định, điều chỉnh chính sách, xây dựng kế hoạch và phân bổ ngân sách cho giai đoạn tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm tuân thủ nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- Việc đánh giá thực hiện theo phương pháp tiếp cận logic Input - Output - Outcome - Impact (IOOI).

- Số liệu, thông tin phục vụ đánh giá phải đầy đủ, chính xác, có căn cứ và có khả năng kiểm chứng.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình và tổ chức khoa học và công nghệ.

II. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Cơ sở ban hành kế hoạch

- Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15.

- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi

mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.

- Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

- Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và quy định về trình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Quyết định số 1969/QĐ-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026.

- Chiến lược, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, mục tiêu của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Kế hoạch này quy định việc tổ chức đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lạng Sơn năm 2026.

- Kế hoạch này áp dụng đối với: các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường; các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng danh mục đối tượng đánh giá

Nội dung: Tổ chức rà soát, tổng hợp và xác định danh mục các đối tượng cần đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh trong năm 2026, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của địa phương.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Tháng 5 năm 2026.

Sản phẩm: Danh mục các đối tượng đánh giá năm 2026.

2. Đánh giá Chiến lược/Kế hoạch khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Đối với Chiến lược quốc gia: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp số liệu, đánh giá mức độ đóng góp của tỉnh vào các mục tiêu chung của Bộ Khoa học và Công nghệ đề ra. Nội dung tập trung vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu, đóng góp vào kinh tế - xã hội theo Điều 47 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP.

Đối với Chiến lược/Kế hoạch cấp tỉnh: Việc đánh giá được thực hiện hằng năm. Nội dung tập trung vào mức độ hoàn thành các mục tiêu cụ thể của Lạng Sơn, năng lực đổi mới sáng tạo của tỉnh và các UBND xã, phường trong việc ứng dụng công nghệ vào quản lý và sản xuất tại địa phương. Trong đó tập trung một số nội dung như: Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu về đóng góp của khoa học và công nghệ vào tăng trưởng GRDP, chỉ số TFP của tỉnh; Đánh giá sự thay đổi về năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các ngành, địa phương trong tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chiến lược khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức doanh nghiệp chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Nội dung: Tổ chức đánh giá việc ban hành và triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tập trung làm rõ tính khả thi, hiệu quả của chính

sách; mức độ huy động và sử dụng các nguồn lực; tác động của chính sách đối với doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, bổ sung đánh giá các tiêu chí về thời gian tiếp cận chính sách của doanh nghiệp và mức độ hài lòng của doanh nghiệp trong quá trình thụ hưởng chính sách.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chính sách ưu đãi, khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp.

4. Đánh giá Kế hoạch khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Nội dung: Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo đánh giá kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

5. Đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo

Nội dung: Tổ chức đánh giá các chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo các giai đoạn quy định, bao gồm: đánh giá đầu kỳ, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ và đánh giá tác động của chương trình.

Cơ quan chủ trì: Cơ quan quản lý chương trình.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

6. Đánh giá tổ chức khoa học công nghệ công lập

Nội dung: Tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc phạm vi quản lý; làm cơ sở phục vụ việc phân bổ ngân sách, sắp xếp tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo đánh giá, xếp loại tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

7. Tổng hợp, báo cáo

Nội dung: Tổ chức tổng hợp, phân tích kết quả đánh giá các nội dung theo Kế hoạch; hoàn thiện báo cáo tổng hợp chung toàn tỉnh theo quy định.

Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 12 năm 2026.

Sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí hoạt động thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các hoạt động khác quy định tại Nghị định số 262/2025/NĐ-CP được cân đối, bố trí trong dự toán hằng năm của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khoản 11 Điều 6 Nghị định số 265/2025/NĐ-CP.

- Kinh phí thực hiện được xác định trên cơ sở phạm vi, nội dung, phương pháp và khối lượng công việc đánh giá được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được lập dự toán hằng năm bảo đảm tính cần thiết, khả thi và phù hợp với tiến độ thực hiện.

- Kinh phí tổ chức đánh giá được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước chi cho quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; tổ chức đánh giá đối với chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 262/2025/NĐ-CP.

- Trên cơ sở từng đối tượng đánh giá, quyết định hình thức đánh giá phù hợp (tự đánh giá, thuê tổ chức tư vấn độc lập hoặc thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá) bảo đảm đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì tổng hợp, phân tích kết quả đánh giá theo tiêu chí, mục tiêu đã đề ra; hoàn thiện báo cáo đánh giá bảo đảm đầy đủ nội dung theo quy định; thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu và kết quả đánh giá lên hệ thống theo quy định, đồng thời tổng hợp, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đúng thời hạn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ để kiểm tra, rà soát kết quả đánh giá và tổ chức thực hiện đánh giá lại khi có yêu cầu.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch. Chủ trì đánh giá các chỉ tiêu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

3. UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch của tỉnh, xây dựng nội dung đánh giá phù hợp với thực tiễn tại địa bàn quản lý. Tập trung đánh giá hiệu quả các mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số tại cấp cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc cung cấp số liệu, minh chứng về hoạt động đổi mới sáng tạo của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã, phường.

- Cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp xã (nếu có) hoặc các nguồn lồng ghép để thực hiện công tác thống kê, đánh giá tại địa phương.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTPVHCC, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(HTHT)

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn